| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 241/2025/DS-PT
Ngày 24/3/2025
V/v tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Phương

*Các Thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Muôn

Ông Nguyễn Thanh Vân

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Phượng Nghĩa – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2025 và ngày 24/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2025/TLPT-DS ngày 24 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2616/2025/QĐ-HPT ngày 05/3/2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 639/2025/QĐ-PT ngày 18/02/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH DVTM XDCL

Địa chỉ: phường PH, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Ngọc L– Giám đốc Công ty.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Quang T, sinh năm 1976

Địa chỉ: phường PTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

(Giấy ủy quyền số 000973, quyển số 03/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/3/2024 tại Văn phòng công chứng BNL)

Bị đơn: 1/ Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983 (Có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1984

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Bích V: ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983

(Giấy ủy quyền số 4275, quyển số 03/2025 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/3/2025 tại Phòng công chứng số 3, Thành phố Hồ Chí Minh)

Cùng địa chỉ: phường TT, thành phố TĐ Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Thành Đ: Ông Trần Hữu T – Luật sư Công ty luật BL thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người kháng cáo ông Nguyễn Thành Đ là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn Công ty TNHH DVTM XDCL có bản tự khai trình bày như sau:

Ngày 12/06/2019 Công ty TNHH DVTM XDCLvà bà Nguyễn Thị Bích V ký Hợp đồng thi công số: 01/2019/HĐTC về việc thực hiện thi công xây dựng nhà ở gia đình trong dự án khu dân cư tại: Phường TT, Quận TĐ (cũ) nay là thành phố TĐ, Tp. Hồ Chí Minh. Sau khi ký hợp đồng ngày 12/06/2019 Công ty CL đã thực hiện việc thi công xây dựng nhà ở tại thửa đất có địa chỉ số 35/3/5 đường số 3, phường TT, thành phố TĐ, Tp. Hồ Chí Minh. Theo yêu cầu, đến ngày 22/10/2019 công trình xây dựng hoàn thành được đưa vào sử dụng theo đúng thiết kế, đúng hợp đồng thi công và được hai bên giao nhà giữa Công ty TNHH DVTM XDCLvà bên nhận nhà là bà Nguyễn Thị Bích V và chồng là ông Nguyễn Thành Đ cùng ký biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Do bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ còn nợ số tiền: 111.711.000 (Một trăm mười một triệu, bảy trăm mười một ngàn) đồng phát sinh trong hợp đồng thi công và hai bên không thể thỏa thuận giải quyết. Nay Công ty TNHH DVTM XDCL khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ phải thực hiện nghĩa vụ và hoàn trả số tiền là: 111.711.000 đồng (Một trăm mười một triệu bảy trăm mười một ngàn đồng) và lãi suất tạm tính: 37.981.000 đồng từ ngày 25/08/2020 đến nay. Tổng số tiền nợ bà V phải trả là 149.692.000 (Một trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn) đồng. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ trong suốt quá trình giải quyết vụ án không đến tòa để làm bản tự khai nên không có bản tự khai tại Tòa.

Tại Biên bản hòa giải ngày 19/4/2024 tại Tòa bà Nguyễn Thị Bích V có tham dự và có lời trình bày như sau: Bà thừa nhận vợ chồng bà có ký Hợp đồng thi công số 01/2019 về việc thi công xây dựng nhà ở gia đình trong dự án khu dân cư phường TT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh với Công ty TNHH DVTM XDCL. Sau khi thực hiện hợp đồng đến thời điểm bàn giao công trình, vợ chồng bà nhận thấy công trình chưa đảm bảo chất lượng dẫn đến việc tường bị nứt, vợ chồng bà có đề nghị Công ty CL đến khắc phục sự cố tuy nhiên hai bên phát sinh mâu thuẫn dẫn đến việc bà phải nhờ đơn vị thi công khác để khắc phục sự cố nêu trên. Việc Công ty CL khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà thanh toán số tiền là 111.711.000 đồng bà đề nghị Tòa cho thời gian để thương lượng và chưa có ý kiến tại buổi hòa giải này.

Sau đó Tòa án tiến hành hòa giải vào lần tiếp theo ngày 02/5/2024 tuy nhiên bà V không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ phải thực hiện nghĩa vụ và thanh toán số tiền là: 111.711.000 đồng (Một trăm mười một triệu bảy trăm mười một ngàn đồng) và lãi suất tính từ ngày 23/10/2019 đến ngày 22/6/2024 theo lãi suất 10%/năm số tiền là 52.131.800 (Năm mươi hai triệu, một trăm ba mươi mốt ngàn, tám trăm) đồng. Tổng số tiền nợ bà V và ông Đ phải trả là 163.842.800 (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, tám trăm) đồng. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ vắng mặt nên không có lời trình bày tại Tòa.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH DVTM XDCL:

Buộc bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ phải thanh toán cho Công ty TNHH DVTM XDCL tổng số tiền là 163.842.800 (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, tám trăm) đồng, trong đó nợ gốc là 111.711.000 (Một trăm mười một triệu, bảy trăm mười một ngàn) đồng và tiền lãi trả chậm thanh toán tính từ ngày 23/10/2019 đến ngày 22/6/2024 là 52.131.800 (Năm mươi hai triệu, một trăm ba mươi mốt ngàn, tám trăm) đồng.

Việc thanh toán được thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, về quyền kháng cáo; quyền yêu cầu thi hành án cho các đương sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn có ông Nguyễn Thành Đ trình bày: vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông chỉ đồng ý trả số tiền nợ gốc là 111.711.000 đồng, hạn chót vào ngày 20/4/2025; ông không Đ ý trả tiền lãi chậm thanh toán vì gia đình ông cũng phải chi trả tiền nhờ đơn vị thi công khác tiếp tục khắc phục những hạn mục mà bên phía nguyên đơn thực hiện chưa hoàn tất và chưa sửa chữa trong thời gian bảo hành công trình. Ông không yêu cầu tính lại thời hiệu đối với tranh chấp này. Ông cũng khẳng định ông và bà V không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc giữa các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công có thỏa thuận sau khi ký Biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng vào ngày 22/10/2019 nếu có xảy ra lỗi hạn mục công trình theo Hội đồng thi công số: 01/2019/HĐTC ngày 12/6/2019 thì bên ông Đ, bà V có quyền thuê công ty khác khắc phục, chi phí thanh toán cho đơn vị này sẽ được trừ vào số tiền còn lại phải thanh toán cho nguyên đơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đ trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự đối với tranh chấp này. Nguyên đơn có lỗi trong quá trình thực hiện hợp đồng thi công, cụ thể là không sửa chữa các hạng mục thi công có lỗi mà để bị đơn phải thuê đơn vị khác thi công hoàn chỉnh và phải trả chi phí hoàn công (cả việc xuất hóa đơn thuế giá trị gia tăng) nhưng phía nguyên đơn không có thiện chí khắc phục mà còn khởi kiện ông Đ, bà V trả số tiền còn lại. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn có ông Phạm Quang T là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu bị đơn đồng ý trả liền số tiền nợ gốc thì nguyên đơn sẽ giảm tiền lãi từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 10.000.000 (Mười triệu) đồng; nếu bị đơn không Đ ý trả liền thì nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu. Ông khẳng định thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định pháp luật, bởi vì ngày 22/10/2019 là ngày các bên tiến hành ký Biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng, ngày 23/10/2020 là ngày hết thời gian bảo hành công trình, ngày 06/3/2023, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Như vậy, thời hiệu khởi kiện vụ án tranh chấp hợp đồng thi công giữa Công ty TNHH DVTM XDCL và ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị Bích V vẫn còn.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Bích V có người đại diện theo ủy quyền là ông Đ trình bày: thống nhất với ý kiến trình bày của ông Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ nộp ngày 24/9/2024 và biên lai tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nộp ngày 24/9/2024 trong thời hạn luật định nên bị đơn đã thực hiện thủ tục kháng cáo đúng quy định pháp luật.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Tại phiên tòa phúc thẩm thì luật sư Trần Hữu T đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tính thời hiệu khởi kiện; tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có nội dung: "Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ việc" thì Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về nội dung:

[3.1] Đối với yêu cầu kháng cáo của đương sự.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn đồng ý trả tiền chưa thanh toán còn lại cho Công ty TNHH DVTM XDCL 111.711.000 (Một trăm mười một triệu, bảy trăm mười một ngàn) đồng, không Đ ý thanh toán tiền lãi chậm trả với số tiền 52.131.800 (Năm mươi hai triệu, một trăm ba mươi mốt ngàn, tám trăm) đồng. Như vậy, các bên đương sự đã thống nhất bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc nêu trên, chỉ còn tranh chấp nhau số tiền lãi suất chậm thanh toán.

Bị đơn khẳng định không có tài liệu, chứng cứ chứng minh thời điểm trước khi ký Biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng ngày 22/10/2019 các bên thỏa thuận lập biên bản nghiệm thu trước, các hạng mục công trình chưa hoàn tất hoặc trong thời gian bảo hành bị hư hỏng sẽ thông báo cho công ty và thuê đơn vị khác thi công hoàn chỉnh và phải trả chi phí hoàn công (cả việc xuất hóa đơn thuế giá trị gia tăng); bị đơn thanh toán chi phí thuê đơn vị khác thực hiện sẽ được trừ vào số tiền chưa thanh toán cho Công ty TNHH DVTM XDCL. Những tài liệu, chứng cứ bản photocopy (hình ảnh các hạng mục công trình bị hư hỏng, chưa hoàn thành) ông Đồng xuất trình tại Tòa án cấp phúc thẩm không có bản gốc đối chiếu và không được nguyên đơn công nhận.

Đồng thời, bị đơn cũng công nhận tại thời điểm ký biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình ngày 22/10/2019 cũng thể hiện số tiền còn lại theo thỏa thuận hợp đồng thi công sẽ thanh toán ngay.

Như vậy, nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ đúng cam kết theo Hợp đồng thi công số 01/2019/HĐTC ngày 12/6/2019 và Biên bản nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng ngày 22/10/2019. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị đơn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán là có cơ sở.

Như phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy lý do kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ không có cơ sở chấp nhận nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3.2] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên ông Nguyễn Thành Đ chịu án phí phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0043276 ngày 24/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 401, Điều 257, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 123; 124 Luật xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là ông Nguyễn Thành Đ.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 2683/2024/DS-ST ngày 25/6/2024 của Toà án nhân dân thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH DVTM XDCL:

Buộc bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ phải thanh toán cho Công ty TNHH DVTM XDCL tổng số tiền là 163.842.800 (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, tám trăm) đồng, trong đó nợ gốc là 111.711.000 (Một trăm mười một triệu, bảy trăm mười một ngàn) đồng và tiền lãi trả chậm thanh toán tính từ ngày 23/10/2019 đến ngày 22/6/2024 là 52.131.800 (Năm mươi hai triệu, một trăm ba mươi mốt ngàn, tám trăm) đồng.

Việc thanh toán được thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Nguyễn Thị Bích V và ông Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí là 8.192.140 (Tám triệu, một trăm chín mươi hai ngàn, một trăm bốn mươi) đồng.

Hoàn trả cho Công ty TNHH DVTM XDCL số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.742.300 (Ba triệu, bảy trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm) đồng theo Biên lai thu số AA/2023/0003409 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0043276 ngày 24/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông đã đóng án phí xong.

[3] Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND thành phố TĐ;
- Chi cục THADS thành phố TĐ;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**Nguyễn Thị Ngọc Phương**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THÀNH VIÊN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Muôn** **Nguyễn Thanh Vân** **Nguyễn Thị Ngọc Phương**